

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động -Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về công tác xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính

mới ban hành lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 262/TTr-LĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới: 04 thủ tục cấp tỉnh.

(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử ban hành mới: 04 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

(Quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên trang Thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KGVX, HCC, Cổng TTĐT tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI

PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3492 /QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH

Sst	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI								
1	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	10 ngày làm việc	Thực hiện trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến các đơn vị, cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội (cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở khác theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai) có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung thực hành	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở khác theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở khác theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Không	- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội;	- Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	1.012991	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ: Sở Lao động – Thương binh và xã hội, số 207 Hà Huy Giáp, Phường quyết Thắng, TP Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội;	- Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3	1.012992	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ: Sở Lao động – Thương binh và xã hội, số 207 Hà Huy giáp, Phường quyết Thắng, TP Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội;	- Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
4	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ: Sở Lao động – Thương binh và xã hội, số 207 Hà Huy giáp, Phường quyết Thắng, TP Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội;	- Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.



PHẦN II
NỘI DUNG QUY TRÌNH XỬ LÝ NỘI BỘ VÀ QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG
- TBXH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3492/QĐ-UBND ngày 19 /11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

1. Lưu đồ giải quyết thủ tục: Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội;
* Thời hạn giải quyết : 10 ngày làm việc.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân		Bộ phận nhận hồ sơ của Cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội	1 ngày làm việc
Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)		Phòng chuyên môn của Cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội	6 ngày làm việc
Ký duyệt hồ sơ		Lãnh đạo Cơ sở cung cấp dịch vụ	2 ngày làm việc

↓ Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận nhận hồ sơ của Cơ sở công tác xã hội	1 ngày làm việc
---	---	-----------------

2. Lưu đồ giải quyết thủ tục: Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội;
 * Thời hạn giải quyết : 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (7 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân		Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Lao động - TBXH	0,5 ngày làm việc
↓			
Thẩm định, giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>		Phòng Bảo trợ xã hội	5 ngày làm việc
↓			
Ký duyệt hồ sơ		Lãnh đạo Sở Phụ trách	01 ngày làm việc
↓			
Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức		Phòng Bảo trợ xã hội	0,5 ngày làm việc

3. Lưu đồ giải quyết thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội;
 * Thời hạn giải quyết : 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (5 ngày làm việc)
<pre> graph TD A[Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân] --> B[Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)] B --> C[Ký duyệt hồ sơ] C --> D[Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức] </pre>		Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Lao động - TBXH	0,5 ngày làm việc
		Phòng Bảo trợ xã hội	3 ngày làm việc
		Lãnh đạo Sở Phụ trách	1 ngày làm việc
		Phòng Bảo trợ xã hội	0,5 ngày làm việc

4. Lưu đồ giải quyết thủ tục: Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

* Thời hạn giải quyết : 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (7 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân ↓ Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể) ↓ Ký duyệt hồ sơ ↓ Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức		Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Lao động - TBXH	0,5 ngày làm việc
		Phòng Bảo trợ xã hội	5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Sở Phụ trách	01 ngày làm việc
		Phòng Bảo trợ xã hội	0,5 ngày làm việc